

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN HÀ SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN HÀ SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN HA SON INVESTMENT TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110255265

3. Ngày thành lập: 17/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22 ngõ 111 đường Nguyễn Xiển, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0879169416

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Doanh nghiệp tuân thủ quy định tại Điều 8 Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí)	4661
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662

16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
17.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
19.	Quảng cáo (Trừ hoạt động quảng cáo thuốc lá và các hoạt động khác theo quy định tại Điều 8 Luật quảng cáo 2012)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
21.	Bán buôn tổng hợp	4690
22.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
23.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
24.	In ấn (Trừ rập khuôn tem)	1811
25.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
26.	Sản xuất than cốc	1910
27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
28.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
29.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
30.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
31.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224

41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Doanh nghiệp tuân thủ quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 25, Điều 44 Nghị định 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện)	5510
42.	Cơ sở lưu trú khác	5590
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
45.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
47.	Đại lý du lịch	7911
48.	Điều hành tua du lịch	7912
49.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
50.	Xây dựng nhà để ở	4101
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
61.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
62.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 5.500.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037188009389

Địa chỉ thường trú: *Thôn Anh Trỗi, Xã Quỳnh Lưu, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Anh Trỗi, Xã Quỳnh Lưu, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 02/11/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037188009389

Địa chỉ thường trú: *Thôn Anh Trỗi, Xã Quỳnh Lưu, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Anh Trỗi, Xã Quỳnh Lưu, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội